

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4/10/UBND-NCKTGS

Hải Phòng, ngày 03 tháng 3 năm 2025

V/v khắc phục tồn tại, hạn chế trong đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ trong thời gian tới

Kính gửi: - Các Sở, ngành, các đơn vị thuộc thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủy Nguyên.

Thực hiện đề nghị của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 2666/TTCP-C.IV ngày 18/12/2024, Văn phòng Thành ủy tại Văn bản số 10369-CV/VPTU ngày 20/12/2024 về điểm đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; xét đề nghị của Thanh tra thành phố tại Văn bản số 241/TTTP-NV4 ngày 24/02/2025; Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, các đơn vị thuộc thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủy Nguyên thực hiện các nhiệm vụ sau:

I. Nhiệm vụ chung

1. Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2023 (các nội dung đạt 100% thang điểm)

Theo Phụ lục số 01.

2. Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng (các nội dung chưa đạt điểm yêu cầu):

- Các nội dung thực hiện chưa tốt (bị trừ dưới 1 điểm so với thang điểm): Theo Phụ lục số 02.

- Một số nội dung thực hiện còn nhiều tồn tại, hạn chế (bị trừ từ 1 điểm trở lên so với thang điểm): Theo Phụ lục số 03.

3. Các nhiệm vụ cần tập trung thực hiện trong giai đoạn tới:

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đầy đủ các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực, đổi mới cách thức thực hiện để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ được giao; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, rà soát việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị và địa phương về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng



đầu các cơ quan, đơn vị và địa phương trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác đánh giá phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2023, để tiến hành thực hiện công tác đánh giá phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; bảo đảm đi vào chiều sâu, tính đa dạng, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, hấp dẫn người thuộc mọi độ tuổi, tầng lớp, ngành nghề; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác tuyên truyền. Chú trọng kết hợp với tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng với giáo dục đạo đức liêm chính, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức; tập trung vào các điểm mới của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các vấn đề liên quan đến tham nhũng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực mà dư luận xã hội quan tâm.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động (*nhất là trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường, giáo dục, tổ chức cán bộ, tài chính ngân sách, đấu thầu...*) theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; thực hiện xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng, ngừa tham nhũng. Đẩy mạnh hiệu quả công tác cải cách hành chính, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

- Ban hành văn bản triển khai rà soát xung đột lợi ích và thực hiện giải quyết xung đột lợi ích theo quy định pháp luật, báo cáo kết quả xung đột lợi ích năm.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong nội bộ; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác giám sát nhằm phát hiện các hành vi, vụ việc tham nhũng (*nhất là qua tự kiểm tra nội bộ và hoạt động giám sát*).

- Xử lý nghiêm theo quy định đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị mình quản lý. Tích cực thu hồi, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền thu hồi tiền, tài sản tham nhũng trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủy Nguyên

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát khi phát hiện các hành vi có dấu hiệu tội phạm thì chuyển hồ sơ sang cơ quan cảnh sát điều tra theo quy định không cần chờ kết thúc cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát lĩnh vực chuyên môn có liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: nếu thấy có dấu hiệu vi phạm quy định về các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước (bao gồm: không ban hành quy định; không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ các biện pháp theo quy định; có thực hiện nhưng không kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định; có phát sinh giải quyết phản ánh, tố cáo về hành vi vi phạm trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng) thì chỉ đạo cơ quan thanh tra cùng cấp hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền chỉ đạo thanh tra doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo thẩm quyền quy định.

2. Thanh tra thành phố

- Trên cơ sở định hướng xác minh tài sản, thu nhập của Thanh tra Chính phủ, Quyết định phê duyệt Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Thanh tra thành phố (Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập cấp tỉnh) ban hành kế hoạch và tiến hành xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/7/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức.

- Tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố

Chỉ đạo Ban Tiếp Công dân thành phố tham mưu công tác tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đảm bảo đúng quy định pháp luật.

4. Sở Nội vụ

Tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện về việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định.

5. Sở Tư pháp

- Sở Tư pháp với vai trò là Cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố: Hàng năm, tiếp tục tham mưu thực hiện nhiệm vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật, trong đó có nội dung phổ biến quy định Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn, tuyên truyền chuyên đề về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hằng năm với Thanh tra thành phố và các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị.

6. Sở Tài chính

Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật. #2

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp các cơ quan liên quan, các cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường thông tin, truyền thông chính sách, pháp luật; trong đó tập trung vào các nội dung chính như: Các quy định mới về hành vi tham nhũng, tiêu cực; các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước; giới thiệu các đơn vị, tấm gương tiêu biểu trong thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo những vụ việc phức tạp được báo chí phản ánh liên quan đến công tác quản lý nhà nước tại địa phương, đơn vị, đặc biệt là các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực để không trở thành điểm nóng về thông tin, truyền thông, gây dư luận không tốt trong cán bộ, Đảng viên và quần chúng Nhân dân.

- Phối hợp với Thanh tra thành phố trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; triển khai việc xây dựng cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng các chương trình, tin, bài, chuyên mục, chuyên trang, phóng sự tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, gắn công tác phòng, chống tham nhũng với kết quả thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục thực hiện tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, ý kiến của bạn nghe đài và xem truyền hình về quy định Luật Phòng, chống tham nhũng, về sai phạm trong các lĩnh vực đang được dư luận quan tâm hiện nay như: Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; công tác quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng; đấu thầu;... Kịp thời chuyển các phản ánh, kiến nghị đến các cơ quan có trách nhiệm để giải quyết theo quy định.

9. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ động xây dựng, tổ chức các chương trình nghệ thuật thuộc nhiều loại hình (*sân khấu truyền hình, vở diễn, triển lãm, truyền thông lưu động...*) có chủ đề về: Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng đạo đức liêm chính; tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh; về mảnh đất và con người Hải Phòng...

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

Trên cơ sở chương trình giáo dục, sách, tài liệu do Bộ Giáo dục và Đào tạo biên soạn, chỉ đạo thực hiện giảng dạy lồng ghép nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong môn Giáo dục công dân tại cấp Trung học phổ thông, các chương trình ngoại khóa nhằm góp phần nâng cao nhận thức cho học sinh trung học phổ thông về mục đích, yêu cầu của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Từ đó xây dựng được thái độ, ý thức đấu tranh, bài trừ tệ nạn tham nhũng, tiêu cực cho đối tượng này. *HT*

11. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Công an thành phố, Cục thi hành án dân sự thành phố và các cơ quan liên quan

Đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng; nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp hành chính và biện pháp tư pháp.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức, triển khai, thực hiện./*HP*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy;
- Ban Nội chính Thành ủy;
- CVP, PCVP Trần Văn Thiện;
- Ban TCDTP;
- Phòng NCKTGS;
- Lưu: VT, NCKTGS2. *Y*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Anh Quân

Phụ lục I
CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG, ĐẠT 100% THANG ĐIỂM

(Kèm theo Văn bản số.../UBND-NCKTGS ngày .../.../2025
của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Thang điểm	Điểm thẩm định
1	A.1.1. Ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023	1	1
2	A.1.2. Nội dung kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023	4	4
3	A.2.1.2. Kết quả thực hiện	3	3
4	A.2.3. Thực hiện việc kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng	1	1
5	A.2.4. Tiếp công dân theo quy định của Luật tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	2	2
6	B.1.2. Kết quả thực hiện cải cách hành chính (PAR 2023)	1	1
7	B.1.4. Kết quả thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt	1	1
8	B.1.5.2. Kết quả thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn	1	1
9	B.1.6.1. Việc ban hành văn bản triển khai thực hiện xung đột lợi ích	1	1
10	B.1.6.3. Kết quả giải quyết xung đột lợi ích	1	1
11	B.1.7. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của CB, CC, VC	2	2
12	B.1.8. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử	1	1
13	B.1.9. Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN)	5	5
14	B.1.10.2. Việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh....	1	1
15	B.1.10.3. Kết quả xử lý vi phạm Chi thị 10	3	3
16	C.2.1.2. Kết quả xử lý kỷ luật hành chính đối với cá nhân có hành vi TN	2,5	2,5
17	C.2.2. Kết quả xử lý hình sự người có hành vi tham nhũng	7,5	7,5
18	C.3.1. Kết quả xử lý vi phạm trong thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức đơn vị (Điều 81, Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	1	1
19	C.3.2. Kết quả xử lý vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (Điều 82, Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	1	1
20	C.3.3. Kết quả xử lý vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Điều 83, Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	1	1
21	C.3.7. Kết quả xử lý hành vi vi phạm đối với người kê khai TSTN (Điều 20, Nghị định 130/2020/NĐ-CP)	1	1
22	C.3.8. Kết quả xử lý hành vi vi phạm khác trong kiểm soát TSTN (Điều 21, Nghị định 130/2020/NĐ-CP)	1	1
	Tổng điểm	43,0	43,0

Phụ lục II
CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG BỊ TRỪ 01 ĐIỂM

(Kèm theo Văn bản số...4.10.../UBND-NCKTGS ngày .03./..3./2025
của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Thang điểm	Điểm thẩm định	Điểm bị trừ
1	A.2.1.1. Ban hành kế hoạch thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng	1,00	0,97	0,03
2	A.2.2.1. Ban hành kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.	1,00	0,26	0,74
3	A.2.2.2. Kết quả thực hiện thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.	3,00	2,49	0,51
4	A.2.5. Tiếp công dân theo quy định của Luật tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp huyện	1,50	0,80	0,70
5	A.2.6. Tiếp công dân theo quy định của Luật tiếp công dân của Người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp Tỉnh	1,50	1,05	0,45
6	A.2.7. Việc chỉ đạo của Chủ tịch UBND cấp tỉnh xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng; kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo TN.	1,00	0,25	0,75
7	B.1.5.1. Việc ban hành văn bản triển khai thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn	1,00	0,75	0,25
8	B.1.6.2. Kết quả thực hiện rà soát xung đột lợi ích	1,00	0,77	0,23
9	C.1.2. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua phản ánh, tố cáo	2,00	1,50	0,50
10	C.2.3.1. Hình thức khiển trách về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào mức độ của vụ việc tham nhũng.	2,50	1,67	0,83
11	D.1.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra	3,00	2,83	0,17
12	D.2.1. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác điều tra, truy tố, xét xử	2,50	2,24	0,26
	Tổng điểm	21,00		5,42

Phụ lục III
CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG BỊ TRỪ TỪ 01 ĐIỂM TRỞ LÊN
(Kèm theo Văn bản số...410.../UBND-NCKTGS ngày 03./3./2025
của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Thang điểm	Điểm thẩm định	Điểm bị trừ
1	B.1.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch quy định tại Điều 10 của Luật phòng, chống tham nhũng 2018	6,00	4,00	2,00
2	B.1.3. Kết quả thực hiện chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI năm 2023)	1,00	0,00	1,00
3	B.1.10.1. Kế hoạch triển khai thực hiện Chi thị 10	1,00	0,00	1,00
4	B.2.1. UBND cấp tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn, đơn đốc, yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước	1,00	0,00	1,00
5	B.2.2. Kết quả Thanh tra việc thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước của Thanh tra cấp tỉnh	2,00	0,00	2,00
6	C.1.1. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua kiểm tra, thanh tra, giám sát	3,00	1,50	1,50
7	C.1.3. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua điều tra, truy tố, xét xử	7,00	5,83	1,17
8	C.2.1.1. Kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức do đề xảy ra tham nhũng.	2,50	1,25	1,25
9	C.2.3.2. Hình thức cảnh cáo về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào mức độ của vụ việc tham nhũng.	2,50	1,25	1,25
10	C.2.3.3. Hình thức cách chức về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào mức độ của vụ việc tham nhũng.	2,50	1,25	1,25
11	C.3.4. Kết quả xử lý vi phạm quy định về xung đột lợi ích (Điều 84, Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	1,00	0,00	1,00
12	C.3.5. Kết quả xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác (Khoản 2 - Điều 94 Luật phòng, chống tham nhũng)	1,00	0,00	1,00
13	C.3.6. Kết quả xử lý vi phạm quy định về báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng (Điều 85, Nghị định 59/2019/NĐ-CP)	1,00	0,00	1,00
14	D.1.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác giải quyết đơn tố cáo, phản ánh	2,00	0,00	2,00
15	D.2.2. Kết quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng qua công tác thi hành án	2,50	0,01	2,49
	Tổng điểm	36,00		20,91